| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số: **102**/2025/QĐST-HNGĐ* | *Nam Từ Liêm, ngày 11 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2025/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.** Nơi thường trú và cư trú: Số nhà X, Tổ dân phố số Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1984.** Nơi thường trú: Số nhà X, Tổ dân phố số Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.** Nơi thường trú và cư trú: Số nhà X, Tổ dân phố số Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1984.** Nơi thường trú: Số nhà X, Tổ dân phố số Đ, phường Đ, quận N, thành phố H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Chí T thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là: cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 08/3/2012 và cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 27/02/2013. Anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và cháu Đ sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

**Án phí:** Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai Ký hiệu: BLTU/23 số: 0027965 ngày 18/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;*
*- VKSND quận Nam Từ Liêm;*
*- UBND xã Đ, huyện H (nay là phường Đ, quận N), thành phố H (Sổ hộ tịch số 14/2012, quyển số 01/2012, ngày 07/02/2012);*
*- Lưu: Hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thúy Anh**